

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Trường mầm non Việt Đoàn khu Đông Sơn, huyện Tiên Du”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: “**Trường mầm non Việt Đoàn khu Đông Sơn, huyện Tiên Du**” (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Việt Đoàn (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Tiên Du; UBND xã Việt Đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải



PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“TRƯỜNG MẦM NON XÃ VIỆT ĐOÀN KHU ĐÔNG SƠN,
HUYỆN TIÊN DU”
(Kèm theo Quyết định số: 438/QĐ - UBND ngày 23 tháng 5 năm 2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Trường mầm non Việt Đoàn khu Đông Sơn, huyện Tiên Du.
- Chủ dự án đầu tư: UBND xã Việt Đoàn.
- Địa điểm thực hiện: Xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất: Đầu tư xây dựng mới trường trên diện tích khu đất khoảng 14.820m², bao gồm các hạng mục chính sau: Xây dựng 02 khối nhà gồm: 01 khối nhà lớp học, 01 khối nhà hiệu bộ kết hợp một số lớp học, nhà đa năng, sân, công tường rào và một số hạng mục phụ trợ phù hợp với công năng sử dụng của công trình.

- Diện tích thực hiện dự án: 14.820 m².
- Tổng số lớp học: 08 phòng, trong đó có 08 lớp.
- Tổng số học sinh: 256 học sinh.

1.3. Quy trình hoạt động của Dự án:

Học sinh → Nộp hồ sơ → Xét tuyển → Đào tạo → Tốt nghiệp.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Nhà hiệu bộ (02 tầng) tổng diện tích 834 m².
- Khối lớp học (02 tầng) tổng diện tích 3.446 m².
- Bếp khu giặt là diện tích 318 m².
- Nhà trạm bơm + máy phát điện diện tích 46 m².
- Nhà để xe diện tích 130 m².
- Nhà thường trực + công diện tích 83 m².
- Chòi nghỉ diện tích 54 m².
- Diện tích cây xanh: 5.788 m².
- Diện tích giao thông: 3.060 m².
- Diện tích sân chơi chung: 1.718 m².
- Diện tích sân chơi riêng: 700 m².

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Không có.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Tác động của nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của CBCNV và học sinh trong trường.

- Tác động của chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh khoảng 16,56 m³/ngày đêm.

3.2. Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 261,8 kg/ngày.

- Chất thải nguy hại: Bóng đèn huỳnh quang hỏng 5 kg/năm; Giẻ lau dính thành phần nguy hại 10 kg/năm; Dầu bôi trơn tổng hợp thải 5 kg/năm; Hộp đựng hóa chất thải 10 kg/năm; Mực in thải 10 kg/năm.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

Đối với nước thải sinh hoạt của Dự án phát sinh khoảng 16,56 m³/ngày.đêm được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn sau đó được dẫn về hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30 m³/ngày đêm, công nghệ xử lý bằng phương pháp sinh học.

Quy trình xử lý:

Nước thải sinh hoạt → Hồ gom → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng → Bể khử trùng → Nước thải sau xử lý.

Thông số kỹ thuật:

+ Hồ gom: 3,63 m³.

+ Bể điều hòa: 13,23 m³.

+ Bể thiếu khí: 6,93 m³.

+ Bể hiếu khí: 11,25 m³.

+ Bể lắng: 8,1 m³.

+ Bể khử trùng: 2,025 m³.

+ Bể chứa bùn: 2,1 m³.

Tiêu chuẩn xả thải: cột A của QCVN 14: 2008/BTNMT, cột A với Kf=1,2

Điểm xả thải: Hệ thống thoát nước chung trên kênh T11.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường: Trong khuôn viên sân trường phải có có thùng chứa chất thải phải có nắp đậy, không được để tồn đọng quá lâu. Bộ phận nhân viên quét dọn và thu gom rác thải sinh hoạt của dự án hàng ngày sẽ thu gom từ các thùng rác đặt ở khu vực trong khuôn viên trường.

Chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và mang đi xử lý.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại: Được thu gom phân loại trong khu vực dự án và chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và mang đi xử lý.